|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 番号 | 見出し／本文 | ベトナム語 |
| 60 | 母子寡婦福祉資金貸付について | Về việc cho vay tiền hỗ trợ cho goá phụđang nuôi con |
| 母子家庭の母や父母のいない未成年者(20歳未満)は、住宅の補修・移転、医療介護、修学などの分野でお金が必要となった際に、無利子または低利で資金の貸付を受けることができます。  ○貸付対象者 （１）母子家庭の母（配偶者のいない女子で20歳未満の児童を扶養している人） （２） 寡婦（かつて母子家庭の母だった人） （３） 父母のいない児童（２０歳未満の人） （４）母子家庭の母が扶養する児童 （５）配偶者のいない女子が扶養する２０歳以上の子 （６）４０歳以上の配偶者のいない女子で児童を扶養していない人  貸付金の用途や貸付限度額、返済期間、利子などは市区町村によって違いますので、まず周りにいる市区町村職員もしくは避難所の責任者に相談してみてください。 | Phụ nữtrong gia đình có mẹ và con hay trẻ em vịthành niên (chưa đủ 20 tuổi) mất cha mẹkhi cần tiền để sửa/chuyển nhà, chăm sóc sức khoẻ, học tập... có thể xin vay tiền hỗ trợkhông tính lãi suất hoặc lãi suất thấp.  Đối tượng được vay tiền hỗ trợ:   1. Phụ nữtrong gia đình gồm mẹ và con (phụ nữđơn thân, đang nuôi con nhỏdưới 20 tuổi) 2. Goá phụ(đã từng là mẹtrong gia đình gồm mẹ và con) 3. Trẻ em mất cha mẹ(chưa đủ 20 tuổi) 4. Trẻem đang được bà mẹđơn thân nuôi dưỡng 5. Người trên 20 tuổi đang được phụ nữđơn thân nuôi dưỡng 6. Phụ nữđơn thân trên 40 tuổi, không nuôi con nhỏ   Liên hệ với chính quyền địa phương nơi bạn đang sinh sống. Người có nguyện vọng vay tiền hãy trao đổi với công chức thuộc Uỷ ban quận/huyện/thị/thôn gần đấy hoặc người phụtrách trung tâm cứu nạn. |